

Số: /BC-UBND

Định Hóa, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị giai đoạn 2020-2025; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2025-2030

Thực hiện Công văn số 1455-CV/HU ngày 06/9/2024 của Huyện ủy Định Hóa về việc Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, cơ quan, đơn vị giai đoạn 2020-2025, UBND huyện báo cáo cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 -2025 đề ra 14 nhóm chỉ tiêu. Đến nay kết quả cụ thể như sau:

Số TT	Chỉ tiêu Nghị quyết	Ước thực hiện năm 2024	Ước thực hiện năm 2025	So với NQ
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) phân đầu bình quân hằng năm tăng 13,5%/năm	13,09%	13,63% (Tăng bình quân 13,5%/năm)	Vượt mục tiêu
	GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 80,5 triệu đồng	71,43 triệu đồng	80,76 triệu đồng	
2	Cơ cấu kinh tế:			Đạt mục tiêu
	Thương mại - dịch vụ 51,1%	49,1%	50,3%	
	Công nghiệp - xây dựng: 31%	31,8%	32,2%	
	Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 17,9%	19,1%	17,5%	

3	Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 4%/năm trở lên	1.242 tỷ đồng	1.297 tỷ đồng (Tăng bình quân 3,96%/năm)	Không đạt mục tiêu
	Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất nông nghiệp trồng trọt đến năm 2025 đạt 105 triệu đồng	109,7 triệu đồng	112 triệu đồng	Vượt mục tiêu
4	Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2025 đạt 46.000 tấn	49.531 tấn	50.400 tấn	Vượt mục tiêu
	Thóc đạt 43.160 tấn.	45.905 tấn	47.000 tấn	
5	Đến năm 2025, có thêm 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới	22/22 xã	22/22 xã	Vượt mục tiêu
	Đến năm 2025, có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	5/22 xã	6/22 xã	Vượt mục tiêu
	Đến năm 2025, có 08 xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	7/216 xóm	10/216 xóm	Vượt mục tiêu
	Đến năm 2025, có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	2/22 xã	3/22 xã	Vượt mục tiêu
6	Giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân từ 10%/năm trở lên	368 tỷ đồng	416 tỷ đồng (Tăng bình quân 10%/năm)	Đạt mục tiêu
7	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không bao gồm thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân 10%/năm	62,2 tỷ đồng	65 tỷ đồng (Tăng bình quân 6%/năm)	Chưa đạt mục tiêu
8	Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hằng năm 1,2% trở lên	Giảm 1,6%	Giảm 1,2%	Vượt mục tiêu
	Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo bình quân 1,0%/năm	Giảm 1,00	Giảm 1,0%	Đạt mục tiêu
9	Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 đạt 50% trở lên	71,5%	72%	Vượt mục tiêu

	Tỷ lệ lao động được cấp văn bằng, chứng chỉ đạt 30% trở lên	31%	31,5%	
	Giải quyết việc làm hằng năm trên 2.200 lao động.	2.300	2.300	
10	Đến năm 2025, 100% xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	100%	100%	Vượt mục tiêu
	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 12%.	12,2%	11,9%	
11	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98,5%	100%	100%	Vượt mục tiêu
12	Đến năm 2025 có trên 95% trường học đạt chuẩn quốc gia	97,1%	97,1%	Vượt mục tiêu
	Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục			
13	Đến năm 2025, có trên 85% gia đình văn hóa	90%	90%	Vượt mục tiêu
	Đến năm 2025, có trên 80% xóm, tổ dân phố văn hóa	80%	80%	Đạt mục tiêu
	Đến năm 2025, có trên 95% cơ quan văn hóa	95%	95%	Đạt mục tiêu
14	Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng 59%	59%	59%	Đạt mục tiêu
	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 72%	88,4%	89%	Vượt mục tiêu
	Tỷ lệ người dân ở nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 95% trở lên	96%	96%	Vượt mục tiêu

(Chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo)

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Công tác cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng trong xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm phát triển nhanh và bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh liên kết vùng

Trên cơ sở mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Định Hóa lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025, huyện Định Hóa đã xây dựng các quy hoạch, đề án, dự án như: Đề án xây dựng thị trấn Chợ Chu đạt tiêu chí đô thị loại IV; Đề án phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa truyền thống các dân tộc huyện Định Hóa giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2045; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025... để cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, thực hiện đồng bộ các giải pháp trong đó tập trung vào 03 đột phá chiến lược từ đó góp phần xây dựng huyện Định Hóa phát triển, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh liên kết vùng.

1.2. Phát triển công nghiệp – xây dựng

Tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đồng thời khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất có lợi thế của huyện như sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, sản xuất, chế biến các sản phẩm từ chè, gạo, gia công cơ khí... Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2024 ước đạt 368 tỷ đồng, bình quân mỗi năm tăng trung bình từ 10%, đạt mục tiêu Nghị quyết. Dự ước năm 2025 đạt 416 tỷ đồng.

1.3. Về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản

Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp thủy sản (theo giá so sánh năm 2010): Năm 2024 ước đạt 1.242 tỷ đồng, tăng 3,5% so với năm 2023. Năm 2025 ước đạt 1.297 tỷ đồng, tăng 4,4% so với năm 2024. Kết quả bình quân giai đoạn 2021-2025, tăng 3,96% (*chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng đề ra là tăng bình quân 4%/năm*), không đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất nông nghiệp trồng trọt (giá hiện hành): Năm 2024 ước đạt: 109,7 triệu đồng tăng 4,48% so với mục tiêu nghị quyết; Năm 2025 ước đạt: 112 triệu đồng, tăng 7 triệu đồng, tăng 6,67% so với mục tiêu nghị quyết.

Trong sản xuất lương thực, đặc biệt là lúa, công tác chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật luôn được quan tâm áp dụng, đồng thời tăng cường mở rộng các giống lúa chất lượng cao, giống đặc sản góp phần nâng cao giá trị sản phẩm lúa gạo địa phương và đảm bảo chỉ tiêu tổng sản lượng lương thực có hạt. Hàng năm, tổng sản lượng lương thực có hạt đều tăng so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

Năm 2024, tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 49.531 tấn, tăng 7,68% so với mục tiêu nghị quyết, trong đó thóc là 45.905 tấn, tăng 6,36% so với mục tiêu nghị quyết; Năm 2025 tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 50.400 tấn, tăng 9,56% so với mục tiêu nghị quyết, trong đó thóc là 47.000 tấn, tăng 8,89% so với mục tiêu nghị quyết.

Chè là một trong những cây trồng chủ lực của huyện, vì vậy trong những năm qua huyện đã tập trung nguồn lực để đầu tư, phát triển cây chè, hỗ trợ chuyển đổi giống chè từ giống chè trung du (trồng bằng hạt) sang trồng giống chè mới có năng suất, chất lượng cao hơn (trồng bằng phương pháp giâm cành) như LDP1, Kim Tuyên, TRI777. Đồng thời tập huấn nâng cao năng lực sản xuất cho người dân, hỗ trợ phát triển các HTX, tổ hợp tác sản xuất chè theo tiêu chuẩn VietGAP vì vậy sản phẩm chè được nâng cao cả về số lượng, chất lượng và giá trị. Diện tích trồng chè mới và trồng thay thế hàng năm đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Năm 2024 diện tích trồng chè mới và trồng thay thế ước đạt: 100 ha, đạt 100% mục tiêu nghị quyết; Năm 2025 diện tích trồng chè mới và trồng thay thế đạt ước: 100 ha, đạt 100% mục tiêu nghị quyết; Sản lượng chè búp tươi đến năm 2024 ước đạt 31.000 tấn, tăng 3,3% so với mục tiêu nghị quyết; Năm 2025 sản lượng chè búp tươi ước đạt: 31.500 tấn, tăng 5% so với mục tiêu nghị quyết.

Trong chăn nuôi, huyện đã triển khai tập trung các giải pháp để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, trong đó tập trung phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, tỷ lệ đàn lợn ngoại, lợn lai năng suất, chất lượng cao; tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào chăn nuôi lợn; chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi an toàn theo hướng VietGAP. Trên địa bàn huyện có một số trang trại, gia trại chăn nuôi lợn, gà, đã được cấp chứng nhận VietGAP như trang trại của công ty Nam Việt; trang trại hộ bà Lưu Thị Hồng, xã Quy Kỳ; trang trại của HTX Nông nghiệp Vũng Tiến, xã Phú Tiến, HTX Toàn Thắng xã Bộc Nhiêu... Tổng đàn vật nuôi, sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng lên từng năm. Năm 2024 sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt: 13.000 tấn; Năm 2025 sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt: 15.000 tấn, đạt 100% so với mục tiêu nghị quyết. Diện tích nuôi trồng thủy sản nuôi thâm canh, bán thâm canh ngày một tăng lên. Ngoài diện tích ao, hồ nuôi thủy sản, trên địa bàn một số xã, người dân đã tận dụng thời gian nghỉ giữa 02 vụ lúa xuân – mùa để nuôi cá ruộng, vì vậy sản lượng thủy sản tăng qua các năm. Năm 2024 sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt: 1550 tấn; Năm 2025 sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt: 1.630 tấn, tăng 8,67% so với mục tiêu nghị quyết.

Diện tích trồng rừng tập trung giai đoạn 2021-2025 đạt 5.916,1 ha/5.000 ha, tăng 13,3% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra; Trong đó diện tích trồng quế đạt 2.541,99 ha/2.500 ha, tăng 1,7% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Tỷ lệ che phủ rừng qua các năm được duy trì ổn định 59%, đạt 100% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019-2025, UBND huyện triển khai các nội dung Đề án và kiện toàn Ban điều hành Chương trình OCOP và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Huyện đã hỗ trợ

triển khai thực hiện các nội dung đề tạo tiền đề phát triển các sản phẩm OCOP đó như: Hỗ trợ lãi suất vay vốn Ngân hàng giúp các Hợp tác xã (HTX) mở rộng sản xuất kinh doanh, hỗ trợ 02 điểm trưng bày sản phẩm tại Quán Vuông (Trung Hội) và tại Phú Đình; hỗ trợ cấp giấy chứng nhận VietGap; hỗ trợ thiết kế logo, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, đăng ký mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, in bao bì... hỗ trợ hướng dẫn các tổ chức kinh tế, các hộ sản xuất kinh doanh đăng ký ý tưởng sản phẩm, hoàn thiện hồ sơ đăng ký tham gia phân hạng sản phẩm OCOP. Kết quả đến hết năm 2023, huyện Định Hóa đã có 16/13 sản phẩm được chứng nhận OCOP⁽¹⁾. Dự ước đến hết năm 2025 sẽ có ít nhất 26 sản phẩm được chứng nhận OCOP, vượt gấp đôi kế hoạch đề ra (*chỉ tiêu kế hoạch đến năm 2025 có 13 sản phẩm*).

1.4. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Thực hiện Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Đề án Xây dựng nông thôn mới (NTM) tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh Đề án xây dựng NTM tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025. UBND huyện Định Hóa đã xây dựng Đề án “Xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023” và xây dựng Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 01/7/2022 về triển khai thực hiện Đề án. Được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn; sự vào cuộc của MTTQ, các đoàn thể; sự đồng thuận của người dân chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai đồng bộ trên toàn huyện. Kết quả: Đến hết năm 2023, huyện có 22/22 đạt chuẩn xã NTM, trong đó 03 xã đạt xã NTM nâng cao, 01 thị trấn đạt tiêu chí đô thị văn minh, huyện đạt 9/9 tiêu chí huyện NTM. Trong năm 2024, huyện tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị TW thẩm định huyện đạt chuẩn NTM năm 2023, ngày 29/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 719/QĐ- TTg về việc công nhận huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; trong năm 2024, dự kiến đạt thêm 02 xã NTM nâng cao (nâng tổng số đạt xã NTM nâng cao lên 05 xã), 02 xã NTM kiểu mẫu, 07 xóm NTM kiểu mẫu; đến hết năm 2025, dự kiến huyện đạt thêm 01 xã NTM nâng cao (nâng tổng số đạt xã NTM nâng cao lên 06 xã), 01 xã NTM kiểu mẫu (nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu lên 03 xã), 03 xóm

⁽¹⁾ - Sản phẩm Mỳ gạo Bao thai Định Hóa của HTX chăn nuôi, sản xuất nông sản sạch Kim Phương.

- Sản phẩm Long vân trà của HTX dịch vụ nông nghiệp Phú Hội;
- Sản phẩm Tâm Như trà nõn và Trà ATK Sơn Phú của HTX Nông sản Phú Đạt;
- Sản phẩm Tâm Tâm trà của HTX Bình Minh, xã Phú Đình.
- Sản phẩm Gạo Bao thai Định Hóa, Gạo Nếp vải Định Biên của HTX Định Biên.
- Sản phẩm Đũa cọ Hoàng Linh của hộ sản xuất Hoàng Linh;
- Sản phẩm Long An trà của HTX Đông Tiến – xã Bộc Nhiêu;
- Sản phẩm Bún Ngũ Sắc Rau Củ Quả, Bún gạo Bao Thai Định Hóa của HTX Nông sản sạch Trung Lương;
- Sản phẩm Cốm Nếp Vải Sơn Vinh của Tổ hợp tác sản xuất Cốm Nếp vải Sơn Vinh, xã Sơn Phú;
- Sản phẩm Thịt Lợn Hun Khói Mai Ngô của HTX Nông nghiệp Vững Tiên, xã Phú Tiên;
- Sản phẩm Thịt Lợn Hun Khói Quang Lương của HTX Chăn nuôi, Dịch vụ thương mại tổng hợp Dương Hồng, xã Phú Đình;
- Sản phẩm Nấm Linh Chi của HTX Nông nghiệp Quyết Thắng, xã Trung Lương;
- Sản phẩm Mỳ gạo Bao thai Định Hóa VINAMY của HTX Tâm Trà Thái, xã Kim Phương.

NTM kiểu mẫu (nâng tổng số xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu lên 10 xóm), vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

1.5. Về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch

- Hạ tầng thương mại được đầu tư, nâng cấp, trong giai đoạn 2021 - 2024, đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp 09 chợ nông thôn ⁽²⁾. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội trên địa bàn huyện tăng theo từng năm, năm 2024 ước đạt 1.305 tỷ đồng, tăng 10%, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Dự ước năm 2025 đạt 1.434 tỷ đồng.

- UBND huyện Định Hóa đã ban hành Đề án “Phát triển du lịch cộng đồng gắn với công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống các dân tộc huyện Định Hóa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”. Các nội dung Đề án được triển khai thực hiện có hiệu quả; thực hiện Đề án, huyện đã lựa chọn xóm Khuôn Tát xã Phú Đình xây dựng điểm du lịch cộng đồng; huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện đề án trong đó có các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh, phương án hỗ trợ của huyện. Ngoài điểm du lịch Khuôn Tát, xã Phú Đình, UBND huyện khảo sát đưa vào khai thác các điểm du lịch cộng đồng gắn với nông nghiệp nông thôn, văn hóa Trà tại các xã Phú Đình (xóm Phú Ninh; xóm Đồng Kệ), Diềm Mặc (xóm Bản Bắc; Bản quyền; xóm Song Thái...), xóm Phú Hội xã Sơn Phú; phối hợp khảo sát du lịch khám phá ở Thâm Bầy (xã Quy Kỳ); Khau Què (xã Linh Thông); du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng (Hồ Bảo Linh, xã Bảo Linh); du lịch cộng đồng gắn với di tích lịch sử, văn hóa, tâm linh, sinh thái, nghỉ dưỡng tại các địa điểm: tham quan Nhà tù Chợ Chu - Chùa Hang - Hồ Bảo Linh...

Huyện thường xuyên quan tâm thực hiện tốt công tác khôi phục, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống gắn với phát triển du lịch. Trên địa bàn huyện có hệ thống di tích lịch sử, văn hóa phong phú và đa dạng, bao gồm 183 di tích đã được kiểm đếm; trong đó 60 di tích được xếp hạng (gồm 01 di tích Quốc gia đặc biệt (13 điểm), 18 di tích xếp hạng quốc gia và 29 di tích xếp hạng cấp tỉnh); Các di tích thường xuyên được tu bổ, tôn tạo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân, hàng năm đã thu hút trên 700 nghìn lượt du khách đến thăm quan, dâng hương góp phần phát triển du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện.

1.6. Công tác điều hành ngân sách; dịch vụ tài chính, ngân hàng

Công tác quản lý thu chi ngân sách nhà nước được thực hiện chủ động, tích cực, kỷ luật, kỷ cương tài chính được bảo đảm đúng quy định, cơ bản đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến hết năm 2020 là 51,5 tỷ đồng, dự ước đến hết năm 2025, thu ngân sách nhà nước là 65 tỷ đồng, trong giai đoạn 2021 – 2025, chỉ tiêu thu ngân sách

⁽²⁾ Trong giai đoạn 2021 - 2023, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp một số chợ (*Chợ Bộc Nhiều; Chợ Tân Thịnh; Chợ Phố Ngừ - Phú Tiến; Chợ Lam Vỹ; Chợ Quy Kỳ; Chợ Bảo Linh; Chợ Tân Lập - TT Chợ Chu, chợ xã Bình Thành*). Riêng chợ An Thịnh xã Đông Thịnh phân kỳ năm 2024 và 2025 tiếp tục đầu tư xây dựng.

nhà nước tăng bình quân 6%/năm, chưa đạt mục tiêu nghị quyết đề ra.

Các giải pháp liên quan đến chính sách tiền tệ, tài khóa được triển khai đồng bộ và hiệu quả trên địa bàn huyện Định Hóa; trên địa bàn huyện đang có 02 ngân hàng thương mại, 01 ngân hàng chính sách đang hoạt động, hoạt động tín dụng của các ngân hàng ổn định, đáp ứng nhu cầu vốn vay của các tổ chức, cá nhân để phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế.

1.7. Kết quả thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế

Tổng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021 – 2025 đạt khoảng 5.413 triệu đồng, tăng 2,7 lần so với giai đoạn 2016 – 2020. Trong đó vốn đầu tư của khu vực nhà nước là 2.904 triệu đồng (chiếm 54% tổng vốn giai đoạn 2021 - 2025); vốn đầu tư của khu vực ngoài nhà nước (khu vực tư nhân) là 2.439 triệu đồng (chiếm 45% tổng vốn giai đoạn 2021 - 2025); vốn đầu tư của khu vực nước ngoài khoảng 70 tỷ đồng (chiếm 1% tổng vốn giai đoạn 2021 - 2025), trong đó có nhiều dự án trọng điểm, có ý nghĩa đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cùng chung sức, góp phần xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 như: Đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2; Dự án trạm 110KV; Dự án Nhà khám bệnh của Bệnh viện Đa khoa Định Hóa; Dự án xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp Tân Dương...

Từ năm 2022 đến nay, huyện Định Hóa đã thu hút được thêm gần 2.000 tỷ đồng vốn đầu tư kinh doanh, từ 05 dự án đầu tư kinh doanh ngoài ngân sách được UBND tỉnh Thái Nguyên chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư bao gồm: (1) Dự án Cụm công nghiệp Tân Dương do Công ty CP Đầu tư Quốc tế Thagaco làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư là 140 tỷ đồng, (2) Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy may Thagaco Smart Green Định Hóa” do Công ty CP Đầu tư Quốc tế Thagaco làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư là 788 tỷ đồng; (3) Dự án Trang trại chăn nuôi lợn (Khu chăn nuôi Đầm He - Ao Giời - Đồng Danh) tại xã Bình Thành, huyện Định Hóa; (4) Dự án Xuất tuyến trung áp sau trạm biến áp 110 kV Định Hóa do Tổng Công ty Điện lực miền Bắc làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư là 10 tỷ đồng, (5) Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao DABACO Thái Nguyên do Công ty cổ phần tập đoàn DABACO Việt Nam làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư là 665 tỷ đồng, từ đó góp phần phát triển thành phần kinh tế tư nhân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội huyện Định Hóa.

2. Về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật

Trên cơ sở các quy hoạch hiện có, huyện đã chỉ đạo lập quy hoạch chi tiết khu đô thị thị trấn Chợ Chu, khu dân cư Đồng Mản xã Bảo Cường; điều chỉnh quy hoạch các xã; điều chỉnh quy hoạch xây dựng thị trấn Chợ Chu đến năm 2040; điều chỉnh quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện; thực hiện quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2045.

Trong giai đoạn 2021 - 2024, kết cấu hạ tầng giao thông, hệ thống trường học, trạm y tế, bệnh viện, trụ sở các cơ quan cấp huyện và các xã, thị trấn, cụm công nghiệp... được quan tâm đầu tư, nâng cấp với tổng số vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 1.200 tỷ đồng; tập trung thực hiện các giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút, mời gọi các nhà đầu tư vào huyện ⁽³⁾ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

3. Về nâng cao hiệu quả trong quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Công tác tài nguyên môi trường tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả; công tác lập quy hoạch sử dụng đất huyện Định Hóa thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất hằng năm đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Việc ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường và khoáng sản được tăng cường; công tác cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, thu hồi đất phục vụ các công trình, dự án trên địa bàn huyện được triển khai đúng quy định; các công trình xử lý rác thải, nước thải được đầu tư xây dựng. Huyện chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào “Ngày chủ nhật xanh” trên địa bàn huyện góp phần xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp và an toàn trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Công tác quản lý và bảo vệ khoáng sản, tài nguyên nước được thực hiện theo đúng quy định.

Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Để chủ động phòng, chống giảm thiểu tối đa các thiệt hại do thiên tai gây ra, UBND huyện đã xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro do thiên tai trên địa bàn theo từng năm. Ngoài ra, UBND huyện còn ban hành các Công điện, Công văn chỉ đạo công tác PCTT & TKCN đảm bảo ứng phó, khắc phục kịp thời đối theo từng tình huống thiên tai xảy ra. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch phòng, chống thiên tai, Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai với phương châm “*Bốn tại chỗ*” và “*Ba sẵn sàng*” để chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả, trong đó lấy phòng là chính. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện dự phòng theo phương án đã xây dựng; kiểm tra, rà soát nhà ở không an toàn, các khu dân cư ven sông, suối, khu vực có nguy cơ ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét; sẵn sàng phương án sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra ngập lụt sâu, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn. Kiện toàn thường xuyên Ban chỉ huy PCTT & TKCN cấp huyện, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai, từ đầu giai đoạn đến nay đã tổ chức

⁽³⁾ Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế Thagaco phối hợp thực hiện xây dựng nhà máy may Thagaco Định Hóa tại cụm công nghiệp Tân Dương; dự án đường dây và Trạm biến áp 110KV Định Hóa; Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ km 31 Quốc lộ 3 đến Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt ATK Định Hóa; trong thời gian tới, một số dự án giao thông huyết mạch của huyện sẽ tiếp tục được khởi công như: Đường Hồ Chí Minh (*giai đoạn II*) đoạn Chợ Chu đi Ngã ba Trung Sơn, tỉnh Tuyên Quang; dự án đường giao thông liên xã Trung Lương - Đồng Thịnh - Định Biên - Bảo Linh - Thanh Định - Bình Yên...; dự án xây dựng mới công trình cấp nước sinh hoạt cho 05 xã dân tộc thiểu số và miền núi thuộc huyện Định Hóa sử dụng vốn JICA của Chính phủ Nhật Bản.

được 30 lớp tập huấn về công tác phòng chống thiên cho 23 xã, thị trấn với tổng số người tham gia là trên 1.500 lượt người tham gia.

4. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

4.1. Về phát triển giáo dục, đào tạo

Mạng lưới, quy mô trường lớp được sắp xếp phù hợp với điều kiện thực tế đáp ứng nhu cầu học tập (giảm được 05 trường so với đầu nhiệm kỳ). Quan tâm đầu tư sửa chữa và xây mới cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ, nhân viên ngành giáo dục có bước trưởng thành về nhiều mặt. Đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp thực hiện có hiệu quả song song 02 chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018); chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn được nâng lên, 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh tốt nghiệp THCS, tỉ lệ 99,9%, tốt nghiệp THPT, tỉ lệ 99%. Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 2, khai giảng và duy trì 17 lớp xóa mù chữ. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả tốt, hiện có 67/69 trường (tính cả 02 trường THPT) đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 97,1%. Công tác giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, dạy nghề được quan tâm; phong trào học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập phát triển sâu, rộng.

Công tác giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, dạy nghề được quan tâm, trung bình mỗi năm tổ chức dạy nghề cho trên 150 lao động nông thôn.

4.2. Kết quả thực hiện các chính sách xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo và nâng cao đời sống nhân dân

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Hằng năm, từ các nguồn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, của huyện, nguồn xã hội hóa và nguồn vận động hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, huyện đã hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết, tặng quà Tết cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm được quan tâm thực hiện. Tỷ lệ nghèo đa chiều toàn huyện năm 2023 là 9,98%; dự ước năm 2024 tỷ lệ nghèo đa chiều toàn huyện là 7,42%; bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 2.200 người lao động. Các chỉ tiêu về giảm nghèo và giải quyết việc làm đều đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

4.3. Về phát triển sự nghiệp y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Thường xuyên quan tâm công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; chú trọng, triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu y tế - dân số trên địa bàn. Mạng lưới y tế được tăng cường cả về quy mô và chất lượng, đáp ứng nhu cầu

phòng chống dịch bệnh và khám, chữa bệnh⁽⁴⁾. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được chỉ đạo, thực hiện quyết liệt, hiệu quả, bảo đảm ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội. Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030 được coi trọng. Công tác dân số được quan tâm, giữ ổn định mức sinh; các chỉ tiêu về nâng cao chất lượng dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản đều đạt kế hoạch.

4.4. Về phát triển văn hoá, thể thao, thông tin, truyền thông và chuyển đổi số

Các hoạt động văn hóa, thông tin, văn nghệ, thể thao được tổ chức đảm bảo đúng quy định, đáp ứng các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các thiết chế văn hóa từ huyện đến cơ sở tiếp tục được xây dựng, nâng cấp đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần trong Nhân dân⁽⁵⁾; xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống các dân tộc huyện Định Hóa giai đoạn 2021 – 2025 trong đó lựa chọn xóm Khuôn Tát, xã Phú Đình xây dựng điểm du lịch cộng đồng. Ngày 16/8/2024 UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 1939/QĐ-UBND về việc công nhận Điểm du lịch cộng đồng xóm Khuôn Tát. Công tác bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử đạt nhiều kết quả, đến nay toàn huyện có 183 di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, trong đó có 01 di tích Quốc gia đặc biệt (gồm 13 di tích thành phần); 18 di tích Quốc gia; 29 di tích cấp tỉnh. Quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đến năm 2025, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 90%; xóm, tổ dân phố trên 90%; cơ quan văn hóa đạt trên 95%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Chương trình chuyển đổi số được cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm, chỉ đạo; Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Chương trình hành động số 07-CTr/HU ngày 12/7/2021 về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Công tác chuyển đổi số được triển khai đồng bộ trên cả 3 lĩnh vực: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng⁽⁶⁾. Huyện tập trung thực hiện xây

⁽⁴⁾ Mạng lưới y tế huyện gồm 01 Bệnh viện đa khoa (hạng 2), 01 Trung tâm Y tế (hạng 2), 23 trạm y tế xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế theo bộ tiêu chí đến năm 2030; đến nay huyện đạt tỷ lệ 6,4 bác sĩ, 14,6 điều dưỡng, 36,5 giường bệnh/10.000 dân.

⁽⁵⁾ Đầu tư nâng cấp các hạng mục phụ trợ Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện với kinh phí trên 7 tỷ đồng; phê duyệt đầu tư và thực hiện đầu tư xây dựng 02 dự án hồ điều hoà - công viên cây xanh thị trấn Chợ Chu và dự án sân lễ hội chùa hang thị trấn Chợ Chu với diện tích mở rộng thêm là 7,6 ha (Dự án sân Lễ hội và công viên cây xanh giai đoạn 1 dự kiến hoàn thành năm 2023 với kinh phí trên 9 tỷ đồng). Toàn huyện xây dựng mới, sửa chữa 13 nhà văn hóa xã với tổng kinh phí trên 30 tỷ đồng; Xây dựng mới 134, sửa chữa 60 nhà văn hóa xóm, tổ dân phố với tổng kinh phí trên 80 tỷ đồng.

⁽⁶⁾ Về chính quyền số: Kết quả số hóa thủ tục hành chính trên địa bàn huyện đạt 95,53%; Dịch vụ công trực tuyến phát sinh theo thẩm quyền đạt 99,91%; Tỷ lệ xử lý hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 99,81% (tính đến ngày 30/9/2024). Xây dựng kế hoạch triển khai 06 mô hình điểm tại Đề án 06 bao gồm: Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt; mô hình an sinh xã hội; mô hình đào tạo online cho cán bộ, công chức; mô hình tuyên truyền của địa phương; mô hình tuyên truyền đối với cán bộ, công chức, viên chức; mô hình tại bộ phận một cửa.

dựng chính quyền điện tử hướng tới chính phủ số liên thông, đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ công trực tuyến; Triển khai Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện đạt nhiều kết quả. Huyện đã triển khai các nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử trong phát triển kinh tế số. Để xây dựng xã hội số, huyện đã tích cực triển khai khuyến khích người dân sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số, thông báo địa chỉ số đến các tổ chức và cá nhân trên địa bàn; công tác tạo tài khoản an sinh xã hội cho người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo được quan tâm triển khai thực hiện. Hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số từng bước được đầu tư theo hướng hiện đại. Công tác đảm bảo an toàn thông tin được quan tâm triển khai thực hiện đúng quy định. Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 223/QĐ-STTTT ngày 27/9/2024 về việc phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin mạng nội bộ của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Định Hóa.

4.5. Về phát triển khoa học và công nghệ

Hoạt động khoa học công nghệ (KHCN) trên địa bàn ngày càng được Cấp ủy, Chính quyền huyện, các ngành, các đơn vị quan tâm nhận thức đầy đủ, kịp thời, nhất quán; tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Công tác quản lý nhà nước về KHCN dần đi vào nề nếp góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả hoạt động KHCN làm cho KHCN thật sự gắn bó chặt chẽ với sản xuất và đời sống. Thông qua các mô hình, dự án thực hiện trên địa bàn huyện đã thu hút các chuyên gia, các cán bộ, lãnh đạo, quản lý các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và nhân dân tham gia vào hoạt động KHCN. Các nhiệm vụ KHCN từng bước đầu tư bằng kinh phí của huyện để tham gia thực

- Về kinh tế số: Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện áp dụng thanh toán trừ tự động qua các tài khoản các ngân hàng, APP ngân hàng Mobilebanking, ví điện tử Viettel Money, VNPT pay, các ví điện tử... để thanh toán tiền điện, nước sinh hoạt; tiếp tục hỗ trợ đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, đến nay 100% các sản phẩm OCop của huyện được đưa lên sàn thương mại điện tử. Toàn huyện có 11 Chợ 4.0.

- Về xã hội số: Toàn huyện có 5.185 người thực hiện cài đặt sử dụng C-Thái Nguyên (5,1%). Số người cài đặt số sức khỏe điện tử là 82.563 người (77%); Số người cài đặt bảo hiểm xã hội số VSSID đạt 35.124 người. Hỗ trợ người dân cài đặt định danh điện tử VneID, toàn huyện đã cấp 56.986 tài khoản định danh mức độ 2, trong đó đã kích hoạt 53.277 tài khoản (93,5%). Thực hiện tạo tài khoản an sinh xã hội cho người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo được 8.644 tài khoản. Triển khai thực hiện Quyết định số 1159/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện một số nội dung hỗ trợ dịch vụ viễn thông công ích thuộc “Chương trình công ích dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020”. Toàn huyện cấp 3.300 sim thuê bao và 355 đường truyền internet cấp quang cho các hộ gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo trên địa huyện. Thực hiện thông báo 26.447 địa chỉ số tới các cơ quan, đơn vị, hộ gia đình trên địa bàn huyện.

- Đầu tư, duy trì và vận hành hệ thống giao ban điện tử trực tuyến (Hội nghị truyền hình) từ cấp huyện đến cấp xã, đường truyền số liệu chuyên dùng cơ quan Đảng, Nhà nước (TSL) từ cấp huyện đến các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Tiếp tục triển khai hiệu quả “Ứng dụng CNTT xây dựng phòng họp không giấy” phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Đảng bộ huyện, HĐND huyện. Toàn huyện có 15/23 Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin.

hiện và nhân rộng các kết quả đề tài, dự án KHCN đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong giai đoạn từ 2020-2024 có 17 đề tài, dự án, đề án và mô hình ứng dụng KHCN thực hiện với ngân sách nhà nước hỗ trợ là 5.483,34 triệu đồng, các nguồn vốn khác là 85,654 triệu đồng. Có 40 mô hình ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng về tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất (không hỗ trợ về kinh phí).

4.6. Kết quả thực hiện công tác dân tộc và tôn giáo

Các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng và phát huy hiệu quả⁷; Huyện đã tập trung triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030 (giai đoạn I: từ năm 2021 - năm 2025)⁸; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên và Chương trình hành động số 09-CTr/HU ngày 8/10/2021 của Huyện ủy Định Hóa về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030".

Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn ổn định; Các cấp ủy đảng, chính quyền đã tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đồng bào theo đạo sống “tốt đời, đẹp đạo”, làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật, kịp thời ngăn chặn các hoạt động

⁷ Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số lần thứ IV, năm 2024 : Ngày 21/6/2024 Đại hội Đại biểu các DTTS huyện Định Hóa lần IV, năm 2024 đã diễn ra trang trọng, an toàn và thành công tốt đẹp. Đại hội đã có tổng số 200 đại biểu tham dự; Tại Đại hội Ủy ban nhân dân tỉnh đã tặng Bằng khen cho 2 tập thể và 6 cá nhân; Ban Dân tộc tỉnh đã tặng Giấy khen cho 3 tập thể và 5 cá nhân; UBND huyện đã tặng Giấy khen tôn vinh, biểu dương cho 15 tập thể và 25 cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp thực hiện công tác dân tộc, các hính sách dân tộc từ năm 2019-2024. Các chính sách về dân tộc trên địa bàn huyện tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả: Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách người có uy tín: Trên địa bàn huyện có 228 người uy tín, các chính sách hỗ trợ cho đối tượng được thực hiện đảm bảo, đúng quy định; Quyết định 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về cấp báo, tạp chí; Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng hôn nhân và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”; Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025”...

⁸ * Kết quả thực hiện các nội dung của Chương trình: Từ năm 2022-2024 huyện thực hiện 9/10 dự án của Chương trình.

- Đối với các nội dung thực hiện theo nguồn vốn ĐTP: Huyện thực hiện đầu tư xây dựng các công trình nước sinh hoạt tập trung (từ năm 2022-2024 đã đầu tư 8 công trình); đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (đường GTNT, nhà văn hóa xóm, trường lớp học, trạm y tế, công trình thủy lợi...) từ năm 2022-2024 đã đầu tư 193 công trình, thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin. Phạm vi đầu tư: tại Trường phổ thông dân tộc nội trú - THCS Định Hóa, tại 3 xã khu vực III, xã có xóm ĐBKK, xã chưa đạt chuẩn nông mới, xã chưa hoàn thành Chương trình 135, các xóm ĐBKK trên địa bàn huyện.

- Đối với các nội dung thực hiện theo nguồn vốn sự nghiệp: Huyện thực hiện hỗ trợ chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán cho 976 hộ nghèo; duy tu sửa chữa 103 công trình tại các xóm ĐBKK; mua sắm trang thiết bị dạy và học cho Trường nội trú; hỗ trợ được 8 đội văn nghệ truyền thống tại các xã; truyền truyền, tập huấn, biểu dương học tập trao đổi kinh nghiệm cho 228 người uy tín; tập huấn, tư vấn về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, trợ giúp phổ biến giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho 10.500 lượt người; tập huấn, trợ giúp pháp luật; hoạt động tập huấn, truyền thông, đối thoại, hỗ trợ đối với phụ nữ, trẻ em, công tác y tế đạt trên 5000 lượt người tham gia, thụ hưởng; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tổ chức thực hiện Chương trình theo định kỳ, đột xuất.

mê tín dị đoan, truyền đạo trái phép, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các cơ sở tôn giáo và các tín đồ luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1. Về công tác xây dựng chính quyền các cấp

1.1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn huyện được tổ chức thành công, đảm bảo đúng các quy định của luật (đã bầu được 35 đại biểu HĐND cấp huyện và 462 đại biểu HĐND cấp xã), sau cuộc bầu cử, HĐND hai cấp huyện và xã đã thực hiện công tác bầu các chức danh trong bộ máy chính quyền đủ số lượng, đảm bảo cơ cấu, chất lượng theo quy định của luật; các chức danh HĐND, UBND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 thường xuyên được kiện toàn, bổ sung kịp thời đáp ứng nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo của bộ máy chính quyền các cấp.

Các chủ trương, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện hằng năm đã được HĐND huyện cụ thể hóa bằng các Nghị quyết phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu thực tiễn của địa phương. Việc tổ chức các kỳ họp HĐND huyện được Thường trực HĐND huyện quan tâm và triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện đã tổ chức 22 kỳ họp, trong đó có 07 kỳ họp thường lệ, 15 kỳ họp chuyên đề. Tại các kỳ họp HĐND huyện đã ban hành 225 Nghị quyết (trong đó có 19 Nghị quyết về công tác cán bộ, 206 Nghị quyết về thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương); hoạt động giám sát, thẩm tra của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và tiếp xúc cử tri được triển khai thực hiện đúng kế hoạch, có nhiều đổi mới, linh hoạt, khoa học, phù hợp với thực tiễn

1.2. Hoạt động của ủy ban nhân dân

Công tác quản lý Nhà nước của chính quyền các cấp được nâng lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới. UBND huyện đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, cụ thể hoá chủ trương của cấp ủy và nghị quyết của HĐND, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các công trình trọng điểm và tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả quan trọng. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng nông thôn mới, trong đó đã chỉ đạo quyết liệt việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023”, đến ngày 29/7/2024 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 719/QĐ- TTg về việc công nhận huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; tập trung thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, thu ngân sách nhà

nước, huy động các nguồn lực để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh thực hiện giải pháp để nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số đã có nhiều chuyển biến tích cực. Triển khai nghiêm các quy định về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức; thực hiện giải pháp đảm bảo an sinh xã hội; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp Nhân dân.

1.3. Công tác cải cách hành chính

Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chỉ thị số 04-CT/HU ngày 26/02/2021 về tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong hệ thống chính trị giai đoạn 2021 - 2025. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 8084/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Định Hóa về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Định Hóa giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện về Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công huyện Định Hóa giai đoạn 2022 -2025.

Thực hiện đổi mới tư duy từ nền “hành chính quản lý” sang “hành chính phục vụ”, xây dựng chính quyền đồng hành, phục vụ, hướng tới sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân, huyện đã thực hiện tốt cơ chế “Một cửa” “Một cửa liên thông”, tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục đầu tư, chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, trách nhiệm, đạo đức công vụ, tinh thần làm việc và văn hóa ứng xử của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, hàng năm UBND huyện Định Hóa đã ban hành Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Qua đánh giá huyện Định Hóa đã hoàn thành 54/59 nhiệm vụ theo Kế hoạch CCHC hàng năm, đạt 91,52%, 5 nhiệm vụ đang thực hiện (năm 2024), không có nhiệm vụ quá hạn so với kế hoạch đề ra, hoàn thành 15/24 nhiệm vụ theo Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2025, 09 nhiệm vụ đang thực hiện đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

1.4. Kết quả nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 108/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ. Các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND huyện Định Hóa với tổng biên chế được giao là 84 người; số biên chế sự nghiệp là 1.651 biên chế; tổng số 21 chi bộ và 225 đảng viên sinh hoạt tại Đảng bộ khối

Chính quyền. Đến nay đội ngũ cán bộ ở các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện và các cơ quan khác trực thuộc UBND huyện cơ bản có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên được trú trọng, đề nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác đề ra.

2. Công tác cải cách tư pháp

Công tác cải cách tư pháp là một trong những công tác quan trọng, góp phần trong việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác cải cách tư pháp được thực hiện bởi các cơ quan trong khối Nội chính gồm: Công an; Tòa án; Viện Kiểm sát; Nội vụ; Tư pháp... Trong quá trình thực hiện công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2020 - 2025 cho thấy nhận thức và sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đối với hoạt động tư pháp và các cơ quan tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực; chất lượng hoạt động tư pháp được nâng lên; các cơ quan tư pháp đã nỗ lực thực hiện đúng các quy định của ngành, lĩnh vực, góp phần không nhỏ trong hoạt động cải cách tư pháp tại địa phương. Giai đoạn 2020 - 2025 tình hình an ninh chung trên địa bàn huyện Định Hóa ổn định, không xảy ra mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ, không phát hiện đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài, chưa phát hiện cán bộ, đảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, quản lý hành chính, an toàn giao thông; công tác kiểm sát, xét xử và thi hành án... được thực hiện tốt, đạt kết quả cao.

IV. KẾT QUẢ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH, ĐỐI NGOẠI

1. Về công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Thường xuyên quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh toàn diện. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; thực hiện tốt công tác huấn luyện các lực lượng, công tác tuyển quân, công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được xây dựng, củng cố vững chắc, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Về công tác bảo đảm an ninh, trật tự

An ninh chính trị được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Thực hiện hiệu quả công tác nắm, dự báo tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật. Tổ chức thực hiện tốt các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các đoàn công tác nước ngoài, các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước đến thăm, làm việc và các sự kiện chính trị diễn ra tại địa phương. Hoàn thành việc bố trí công an xã chính quy theo đúng kế hoạch.

3. Về hoạt động đối ngoại

Hoạt động đối ngoại tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện tốt các nội dung hợp tác, tiếp nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ, nước ngoài; chú trọng mở rộng mối quan hệ giao lưu, kết nghĩa với một số cơ quan Trung ương, đơn vị quân đội từng đóng quân trên địa bàn huyện và một số địa phương trong và ngoài tỉnh để quảng bá, giới thiệu hình ảnh quê hương ATK Định Hóa trong thời kỳ hội nhập và phát triển; đồng thời tiếp nhận, quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn hỗ trợ để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, huyện đã xác định 3 đột phá phát triển, gồm:

(1) Tập trung phát triển đô thị để đến năm 2025 thị trấn Chợ Chu cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại IV.

(2) Thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao và lĩnh vực công nghiệp, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động trên địa bàn huyện.

(3) Phát triển du lịch cộng đồng gắn với du lịch lịch sử - văn hóa.

Kết quả đến nay:

(1) Tập trung phát triển đô thị để đến năm 2025 thị trấn Chợ Chu cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại IV.

Để thực hiện phát triển đô thị thị trấn Chợ Chu đạt tiêu chí đô thị loại IV, theo Nghị quyết số 1211/2016/UBNVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/NQ-UBTVQH15 bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBNVQH13 thì hiện nay diện tích thị trấn Chợ Chu chưa đủ của một đơn vị hành chính cấp thị trấn (14 km²), do đó cần sáp nhập, mở rộng đơn vị hành chính phù hợp với chỉ tiêu, tiêu chí của đô thị loại IV (bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính thị trấn Chợ Chu và xã Bảo Cường hiện hữu). Đến nay, đã thực hiện xong lập nhiệm vụ quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 25/4/2024, Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2040 UBND huyện đang trình Sở Xây dựng thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt. Đồng thời thực hiện xây dựng Đề án đề nghị công nhận thị trấn Chợ Chu và khu vực mở rộng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên là đô thị loại V làm tiền đề và hướng tới xây dựng thị trấn Chợ Chu đạt các tiêu chí đô thị loại IV vào năm 2025.

(2) Về thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao và lĩnh vực công nghiệp, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động trên địa bàn huyện.

a, Để phát triển các sản phẩm nông nghiệp phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương, huyện Định Hóa đã có quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2045, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định

2337/QĐ-UBND ngày 29/9/2023; 22/22 xã có quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030. Đồng thời, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 6534/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 về việc ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Trên cơ sở quy hoạch và định hướng phát triển các sản phẩm chủ lực, từ đó làm căn cứ thu hút đầu tư, nhằm thúc đẩy phát triển sản phẩm chủ lực của huyện có liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã trong sản xuất và tiêu thụ sản. Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 01 công ty đầu tư chăn nuôi lợn với quy mô 300 con nái ngoại và hơn 2.000 lợn thịt/lúa (Công ty cổ phần Nam Việt), 01 công ty liên kết trồng, thu mua, chế biến quế (Công ty TNHH Vũ Hoa). Ngoài ra, có 02 công ty đang đề xuất Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi tại xã Bình Thành, huyện Định Hóa, đó là Công ty TNHH Green Thái Nguyên, xin đầu tư trang trại chăn nuôi lợn, quy mô 5.000 lợn nái, 100 lợn đực và 60.000 lợn thịt/lúa và Công ty cổ phần tập đoàn DABACO Việt Nam đề xuất Dự án chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao, quy mô 3.200 lợn nái, 40.000 lợn thịt/lúa.

Trong thời gian tới, huyện tiếp tục tạo môi trường thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, góp phần gia tăng giá trị các sản phẩm chủ lực của huyện.

b, Trong giai đoạn 2020-2025, UBND huyện đã tập trung tiến khai thực hiện tốt Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025. UBND huyện Định Hóa đã xây dựng Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 15/9/2021 về thực hiện “Chương trình phát triển Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021- 2025” trên địa bàn huyện Định Hóa.

Năm 2021, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 4022/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về việc thành lập cụm công nghiệp Tân Dương và được Quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 của UBND huyện Định Hóa. Cụm công nghiệp có vị trí thuận lợi về giao thông (nằm cạnh đường Hồ Chí Minh), thuận lợi trong việc cấp điện để kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư. Tính chất ngành nghề sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp: Chế biến nông sản, lâm sản, thực phẩm, may mặc và các ngành nghề Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp khác phù hợp với quy hoạch của địa phương. Hiện nay nhà đầu tư là Công ty Cổ phần Đầu tư quốc tế Thagaco đang triển khai đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp theo quy hoạch, thực hiện Dự án xây dựng nhà máy May Thagaco Smart Green, dự kiến hoàn thành trong quý III/2025, sau khi xây dựng xong nhà máy đi vào hoạt động sẽ giải quyết việc làm cho trên 4 nghìn lao động, tạo đột phá phát triển lĩnh vực công nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

(3) *Phát triển du lịch cộng đồng gắn với du lịch lịch sử - văn hóa.*

a, Về triển khai các chính sách hỗ trợ xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 – 2025, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 7911/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc ban hành Đề án phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống các dân tộc huyện Định Hóa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó xóm Khuôn Tát xã Phú Đình được UBND tỉnh và huyện lựa chọn xây dựng điểm du lịch cộng đồng. Huyện đã huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện đề án trong đó có các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh, phương án hỗ trợ của huyện.

UBND huyện đã triển khai 05 chính sách hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh tại điểm du lịch cộng đồng Khuôn Tát, xã Phú Đình: hỗ trợ các hộ dân về trang thiết bị thiết yếu để phát triển du lịch cộng đồng (triển khai tại 05 hộ); hỗ trợ phát triển 05 sản phẩm du lịch; ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng biển chỉ dẫn, quảng bá, hỗ trợ thiết kế, in ấn tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền quảng bá điểm du lịch cộng đồng; xây dựng đội văn nghệ và phương án thu gom rác thải với tổng kinh phí trên

Thực hiện Đề án du lịch, huyện đã tập trung xây dựng cảnh quan và hỗ trợ các hộ dân tham gia phát triển du lịch. Đầu tư đường giao thông vào điểm du lịch với chiều dài 1,5 km. Triển khai gói hỗ trợ 50% lãi suất ngân hàng cho 02 hộ đăng ký vay vốn phát triển du lịch cộng đồng. Hỗ trợ tạo cảnh quan cho 03 hộ gia đình đăng ký phát triển du lịch thuộc với kinh phí 80 triệu/hộ; làm cọn nước, xây dựng công làng... Chỉ đạo xã Phú Đình lập hồ sơ đề nghị công nhận điểm du lịch. Ngày 16/8/2024, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 1939/QĐ-UBND về việc công nhận Điểm du lịch cộng đồng xóm Khuôn Tát, xã Phú Đình. Sau một thời gian triển khai thực hiện, đến nay bước đầu đã có 04 hộ đăng ký kinh doanh homestay với công suất đón tiếp 20-25 khách du lịch/cơ sở; đồng thời phát triển một số sản phẩm bổ trợ đón khách du lịch như ngâm chân thảo dược; trải nghiệm câu cá; trò chơi dân gian; làm bánh truyền thống; trải nghiệm đạp xe tại điểm du lịch.

Để triển khai phát triển du lịch cộng đồng tại xóm Khuôn Tát, BCD thực hiện đề án du lịch huyện đã triển khai tổ chức các lớp tập huấn cho các đối tượng là các hộ gia đình của xóm Khuôn Tát; cán bộ UBND xã Phú Đình và tổ chức học tập kinh nghiệm du lịch cộng đồng tại bản Nặm Đíp, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tu bổ, tôn tạo cụm di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại xóm Khuôn Tát, xã Phú Đình với các hạng mục: Sân; Cây đa Khuôn Tát; Nhà khách Khuôn Tát; suối Khuôn Tát; Nhà sàn Bác Hồ tại đồi Nà Đình; Hầm trú ẩn; Bia di tích lịch sử Đồi Nà Đình; Đường đi và bậc lên xuống...tạo điều kiện thuận lợi cho du khách đến tham quan, học tập, trải nghiệm tại di tích.

Ngoài điểm du lịch Khuôn Tát, xã Phú Đình, UBND huyện khảo sát đưa vào khai thác các điểm du lịch cộng đồng gắn với nông nghiệp nông thôn, văn hóa Trà tại các xã Phú Đình (xóm Phú Ninh; xóm Đồng Kệ), Diềm Mặc (xóm Bản Bắc; Bản quyền; xóm Song Thái...), xóm Phú Hội xã Sơn Phú; phối hợp khảo sát du lịch khám phá ở Thâm Bầy (xã Quy Kỳ); Khau Què (xã Linh Thông); du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng (Hồ Bảo Linh, xã Bảo Linh); du lịch cộng đồng gắn với di tích lịch sử, văn hóa, tâm linh, sinh thái, nghỉ dưỡng tại các địa điểm: tham quan Nhà tù Chợ Chu - Chùa Hang - Hồ Bảo Linh...

Để tạo điều kiện cho việc phát triển các sản phẩm du lịch trên địa bàn, huyện Định Hóa đang tích cực tuyên truyền các địa phương tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp thế mạnh, phát triển thương hiệu sản phẩm, sản phẩm OCOP phục vụ phát triển du lịch; tổ chức các hoạt động khuyến khích người dân tham gia phát triển du lịch như: tổ chức Tập huấn đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử trên địa bàn huyện Định Hóa; tuyên truyền, quảng bá, khai thác giá trị các sản phẩm, đặc sản của địa phương Định Hóa (02 món ăn của Định Hóa gồm Bánh trứng kiến Định Hóa và Com lam Định Hóa được Hội Kỷ lục gia Việt Nam chọn vào Top món ăn đặc sản Việt Nam (2021 - 2022); tham gia Cuộc thi thiết kế Biểu trưng (Logo), Khẩu hiệu (Slogan) và sản phẩm lưu niệm, quà tặng du lịch tỉnh Thái Nguyên với sản phẩm nón Tày đạt giải khuyến khích; tham gia gian trưng bày giới thiệu nghề thủ công truyền thống đan lát, thêu trang phục dân tộc Dao, đan nón Tày, làm đàn tính... giới thiệu trong không gian văn hóa tại lễ hội Lồng Tồng ATK Định Hóa.

b, Về tiếp tục bảo tồn, tôn tạo, phát huy di sản văn hóa

Công tác bảo tồn, tạo, phát huy các giá trị văn hóa được tiếp tục triển khai thực hiện. Công tác bảo tồn di sản văn hóa vật thể được quan tâm, các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh được bảo vệ và phát huy, là địa điểm tham quan về nguồn của nhiều đoàn khách trong và ngoài tỉnh; đặc biệt các di tích còn là địa chỉ đỏ về học tập cho các thế hệ học sinh, sinh viên. Tính đến tháng 9 năm 2024, trên địa bàn huyện Định Hóa có 183 điểm di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, trong đó có 01 di tích Quốc gia đặc biệt (gồm 13 di tích thành phần); 18 di tích Quốc gia; 29 di tích cấp tỉnh. Các di tích xếp hạng hầu hết đã được bảo tồn, tôn tạo, nhiều di tích còn được khôi phục các hạng mục hầm, hào, lán...góp phần bảo tồn di tích lâu dài, đồng thời tạo hiệu quả tích cực trong công tác giới thiệu, tuyên truyền.

Công tác xã hội hóa trong bảo tồn, tôn tạo di tích được triển khai thực hiện ở nhiều di tích, đặc biệt là các di tích liên quan đến sự ra đời; phát triển và trưởng thành của các cơ quan Trung ương, quân đội; các di tích có giá trị đặc biệt quan trọng, là minh chứng về giá trị lịch sử, văn hóa. Từ năm 2021-2024 đã tôn tạo được 11 di tích lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh, trong đó có 8 di tích được tôn tạo từ nguồn xã hội hóa.

Ngoài ra còn nhiều hoạt động bảo tồn giá trị di sản khác được triển khai thực hiện như: Hỗ trợ địa phương trong công tác bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; tổ chức các chương trình Liên hoan văn hóa văn nghệ dân gian huyện Định Hóa; phối hợp tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh về ATK Định Hóa cùng Trung ương Đảng, Chính phủ lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (20/5/1947-20/5/2022); Phối hợp với các cơ quan thông tin Trung ương, tỉnh xây dựng các phóng sự, phim tư liệu quảng bá về di sản văn hóa huyện Định Hóa: Phối hợp Ban Truyền hình đối ngoại của Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện chương trình quảng bá di sản văn hóa của dân tộc Sán Chi, dân tộc Tày tại các xã Phú Đình, Diềm Mặc; Phối hợp với Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh thực hiện ghi hình nghề thủ công truyền thống đan nón Tày xã Thanh Định... nhằm quảng bá các di sản văn hóa tiêu biểu trên địa bàn huyện Định Hóa đối với du khách thập phương.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được phân công tham gia tổ chức chương trình khởi động mở cửa lại hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong điều kiện bình thường mới; Nhiều hoạt động văn hóa, du lịch được tổ chức trong chương trình thu hút du khách tham quan như: gian trưng bày sản phẩm đặc trưng và sản phẩm OCOP huyện Định Hóa; trưng bày, giới thiệu nghề đan nón cổ truyền dân tộc Tày; quảng bá du lịch cộng đồng Khuôn Tát, Phú Ninh, xã Phú Đình trên hệ thống báo chí, truyền hình tỉnh, Trung ương; Đề xuất các nội dung đưa vào Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Hệ thống hang động tự nhiên (Chùa Hang); Tiềm năng du lịch văn hóa (khu di tích ATK Định Hóa; lễ hội dân gian truyền thống - lễ hội Lồng tồng ATK Định Hóa; di sản văn hóa phi vật thể (dân ca, dân vũ các dân tộc thiểu số...); Phát triển du lịch về nguồn; các hoạt động giáo dục kết hợp du lịch cộng đồng gắn với bản làng người Tày; phối hợp đón đoàn famtrip - press trip và hội nghị tọa đàm “bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống và nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng vùng đồng bào dân tộc thiểu số huyện định hóa; triển khai thực hiện đề án “bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn; triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tại xã Bảo Linh, xã Phú Đình, Định Biên, Sơn Phú, Bình Thành, Đồng Thịnh; thành lập CLB văn nghệ dân gian ATK Định Hóa phục vụ phát triển du lịch cộng đồng...

Công tác phối hợp bảo tồn di sản văn hóa: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo các trường học trên địa bàn: Tổ chức hơn 80 hoạt động về nguồn, thăm quan di tích lịch sử, báo công với Bác thu hút 18.116 lượt thiếu nhi tham gia. 46/46 Liên đội đăng ký, đảm nhận, chăm sóc công trình măng non, vệ sinh khu vực đài tưởng niệm, khu di tích văn hóa và khu di tích lịch sử cách mạng được 1.867 buổi, thu hút trên 14 nghìn lượt thiếu nhi tham gia. Qua các chương trình giúp thiếu nhi tìm hiểu, chăm sóc, phát huy những giá trị di tích lịch sử, cách mạng của dân tộc, của địa phương và góp phần quan trọng trong việc giáo dục truyền thống, đạo đức cho thiếu nhi và học sinh trên địa bàn.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về những thành tựu đạt được và nguyên nhân

1.1. Thành tựu

- Kinh tế tiếp tục có bước tăng trưởng, cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch đúng hướng; hạ tầng điện, đường, trường trạm được quan tâm đầu tư; các chương trình mục tiêu quốc gia được tích cực triển khai thực hiện; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện thường xuyên, kịp thời; lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều khởi sắc; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện, nâng lên.

- Tổng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021 – 2025 đạt khoảng 5.413 triệu đồng, tăng 2,7 lần so với giai đoạn 2016 – 2020. Thu hút được thêm gần 2.000 tỷ đồng vốn đầu tư kinh doanh, từ 05 dự án đầu tư kinh doanh ngoài ngân sách được UBND tỉnh Thái Nguyên chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư.

- Các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp chủ yếu như sản lượng lương thực có hạt, sản lượng chè búp tươi, sản lượng thịt hơi xuất chuồng, sản lượng nuôi trồng thủy sản, diện tích trồng chè, diện tích trồng rừng tập trung, diện tích trồng quế, tỷ lệ che phủ rừng, tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh... hàng năm đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch so với chỉ tiêu đề ra. Một số sản phẩm chủ lực của huyện được đầu tư và đã đem lại giá trị cao như sản phẩm chè, sản phẩm gỗ, sản phẩm quế, sản phẩm gạo chất lượng cao (*Bao Thai, J02, Nếp Cái Hoa vàng...*); đã hình thành các liên kết sản xuất và tiêu thụ gắn với xây dựng thương hiệu và truy xuất nguồn gốc chất lượng sản phẩm, tạo các sản phẩm OCOP. Với những kết quả đó, sản xuất nông lâm nghiệp đã góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, tạo công ăn việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

- Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, đặc biệt là thực hiện Đề án “Xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn NTM vào năm 2023” đã đạt những kết quả quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Thực hiện Đề án “Xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn NTM vào năm 2023”, huyện Định Hóa đã được sự quan tâm bố trí các nguồn lực từ các Chương trình MTQG, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng quê hương cách mạng ATK, với tổng kinh phí là 1.787 tỷ đồng. Trong đó: (1) Nguồn vốn từ các Chương trình MTQG và các chương trình, dự án là 917 tỷ đồng; (2) Nguồn hỗ trợ từ các Bộ, ngành TW và các đơn vị tài trợ đạt 370 tỷ đồng; (3) Nguồn vốn huy động đóng góp từ nhân dân, doanh nghiệp và vốn vay tín dụng ước đạt trên 500 tỷ đồng. Đến hết năm 2023, toàn huyện đã có 22/22 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 3 xã nông thôn mới nâng cao, thị trấn Chợ Chu đạt chuẩn đô thị văn minh, hoàn thành 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới; ngày 29/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 719/QĐ- TTg về việc công nhận huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023.

1.2. Nguyên nhân của những thành tựu đạt được

- Huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đã được sự quan tâm hết sức to lớn của Đảng, Nhà nước, huyện nhận được sự hỗ trợ từ các chính sách đối với vùng ATK, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các chính sách từ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia... Cấp ủy, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai; Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân triển khai các chính sách trên địa bàn, đặc biệt là các chính sách đối với vùng ATK và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, làm cho quê hương cách mạng ATK Định Hóa ngày càng giàu, đẹp, giữ gìn và phát huy tốt các bản sắc văn hóa dân tộc, an ninh - chính trị được đảm bảo.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo và sự giúp đỡ của Tỉnh, sự hướng dẫn, phối hợp của các sở, ban, ngành trong việc thực hiện công tác thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thường trực Huyện ủy, HĐND và UBND huyện, sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể; UBND các xã, thị trấn và sự đồng tình hưởng ứng của người dân.

- Có các chính sách hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp như: Hỗ trợ giống chè, sản xuất chè an toàn, hỗ trợ trồng rừng, hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, hỗ trợ các HTX, tổ hợp tác thực hiện các dự án liên kết...

- Công tác chuẩn bị và cung ứng giống cho sản xuất được chuẩn bị đầy đủ và thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, khung thời vụ; công tác điều tra, dự tính dự báo sâu bệnh hại trên cây trồng được thực hiện thường xuyên, liên tục không để xảy ra thành dịch; đàn vật nuôi cơ bản phát triển ổn định các sản phẩm chăn nuôi đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; công tác phòng chống đói, rét, phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi được tích cực triển khai; công tác phòng chống cháy rừng được ngành nông nghiệp và các địa phương quan tâm thực hiện; công tác vệ sinh ATTP được tăng cường đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn huyện, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thực phẩm cho nhân dân; các công tác khác như: khuyến nông, phát triển nông thôn, phòng chống thiên tai được thực hiện tốt, đảm bảo yêu cầu cho phục vụ sản xuất và yêu cầu kế hoạch đề ra.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

- Kinh tế có tăng trưởng nhưng chưa bền vững, chưa phát huy được lợi thế, tiềm năng của huyện. Hạ tầng cơ sở mặc dù được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ. Công nghiệp của huyện chưa phát triển.

- Kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, kinh tế HTX, tổ hợp tác quy mô nhỏ lẻ, năng lực, trình độ công nghệ, trình độ quản trị, năng lực tài chính, chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh thấp; cơ cấu ngành nghề còn bất hợp lý, thiếu liên kết với nhau và với các thành phần kinh tế khác.

- Trong sản xuất nông lâm nghiệp một số chỉ tiêu chủ yếu tuy đã đạt so với nghị quyết, nhưng chưa thực sự bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng. Sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ đạt tỷ lệ thấp. Các mô hình sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến, đến tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế. Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa chưa đạt kế hoạch, chuyển đổi manh mún, nhỏ lẻ, chưa tạo thành vùng tập trung. Trong lĩnh vực lâm nghiệp, việc triển khai thực hiện công tác cấp chứng chỉ rừng bền vững còn chậm; Chuyên hóa từ rừng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn còn đạt tỷ lệ thấp (mới 20% KH giai đoạn 2021-2025). Tổng diện tích trồng chè hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch nhưng diện tích đăng ký trồng theo cơ chế hỗ trợ của huyện chưa đạt kế hoạch đề ra. Chưa thực hiện được công tác dồn điền đổi thửa. Chưa có điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (*không bao gồm thu tiền sử dụng đất, loại trừ các khoản thu phát sinh, đột biến*) chưa đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Định Hóa lần thứ XXIV đã đề ra.

- Một số dự án thành phần trong Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khi triển khai thực hiện còn có những khó khăn nhất định, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Do tác động của đại dịch Covid-19 những năm đầu nhiệm kỳ; cùng với tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra đặc biệt là ảnh hưởng bởi bão số 3 đã làm hạ tầng kinh tế - xã hội cũng như cơ sở vật chất của người dân bị thiệt hại nặng nề, trong thời gian tới cần phải tập trung khắc phục và từng bước phục hồi ổn định đời sống nhân dân, ổn định sản xuất kinh doanh, từ đó ảnh hưởng nghiêm trọng tới chỉ tiêu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; giá cả một số mặt hàng thiết yếu không ổn định ảnh hưởng chung đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Các nguồn lực đầu tư vào huyện chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Do một số cơ chế, chính sách có sự thay đổi, chưa thống nhất, còn chùng chẻo, gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của một số ít cấp ủy, chính quyền cơ sở còn hạn chế, chưa có những giải pháp quyết liệt, mang tính đột phá. Công tác phối hợp của một số cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện một số nhiệm vụ chưa linh hoạt, thiếu chặt chẽ. Năng lực tham mưu của một số cán bộ công chức, viên chức không đồng đều, chưa đảm bảo theo yêu cầu đề ra, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được so với tình hình thực tiễn, do vậy việc thu hút các nhà đầu tư vào huyện còn khó khăn; nhu cầu đầu tư xây dựng rất lớn trong khi nguồn lực của địa phương hạn chế; lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao rủi ro lớn, vốn đầu tư nhiều nên chưa thu hút được nhà đầu tư.

- Khả năng nhảy bén, tiếp cận thị trường của một số cơ sở sản xuất, hợp tác xã chưa cao, chất lượng một số sản phẩm nông sản của huyện khó cạnh tranh với nhiều đơn vị, địa phương khác ngoài huyện. Trong phát triển kinh tế tập thể, kinh tế HTX: các HTX trên địa bàn quy mô sản xuất nhỏ; cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị, nhà xưởng, tiền vốn phục vụ sản xuất còn thiếu; kiến thức về quản lý HTX; quản trị kinh doanh của đội ngũ lãnh đạo, quản lý còn nhiều hạn chế; chưa có kế hoạch, phương án hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả; việc liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế. Việc đầu tư cho quảng bá, xúc tiến thương mại tuy đã được quan tâm nhưng phạm vi còn hẹp, sản phẩm chưa phong phú, chưa đáp ứng nhu cầu thị trường.

VII. CÁC BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là: Phát huy vai trò, trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị; thực hiện phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc; rõ tiến độ; tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, phát sinh để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Hai là: Vận dụng sáng tạo, linh hoạt, có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng vào tình hình thực tế của địa phương. Coi trọng đổi mới phương thức lãnh đạo, năng lực tổ chức thực hiện, xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để phát triển, sâu sát với cơ sở; gắn lãnh đạo, điều hành với tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm.

Ba là: Chủ động khai thác, phát huy hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng của địa phương. Thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, các cơ quan đơn vị quân đội, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, cùng với các nguồn lực đầu tư của Nhà nước, sự hưởng ứng tích cực của nhân dân huy động được nhiều nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Bốn là: Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, lắng nghe và giải quyết các khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Năm là: Phát huy truyền thống quê hương cách mạng ATK Định Hóa anh hùng và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tập trung sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP
NHIỆM KỲ 2025-2030

*** DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Huyện Định Hoá thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2025-2030 trong điều kiện thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Trong những năm tới, dự báo tình hình chính trị, kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ; tình hình thiên tai, dịch bệnh, sự biến động của giá cả thị trường... sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Trong giai đoạn 2025-2030, dự báo huyện Định Hoá tiếp tục nhận được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh thông qua các chủ trương chính sách, các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi... là những điều kiện thuận lợi để huyện có thêm nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Những kết quả đạt được trên các lĩnh vực trong giai đoạn vừa qua sẽ tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện. Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu đạt thấp so với kế hoạch; nhu cầu vốn để hoàn thành một số công trình, dự án đề ra là rất lớn, nhưng nguồn lực đầu tư còn hạn hẹp. Đặc điểm tình hình trên tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi song cũng đặt ra những khó khăn, thách thức, do đó yêu cầu cần chủ động nắm bắt thời cơ, quyết tâm vượt qua thách thức, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2025-2030.

I. VỀ CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung huy động, thu hút các nguồn lực đầu tư để phát triển các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp, dịch vụ, du lịch; đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; tập trung phát triển đô thị đối với thị trấn Chợ Chu; xây dựng xã Bình Yên thành đô thị loại V; tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, các chính sách an sinh xã hội, việc làm, giảm nghèo và bảo vệ môi trường; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; xây dựng huyện Định Hóa phát triển nhanh, bền vững.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Số TT	Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu	Kết quả ước thực hiện năm 2025	Dự kiến Kế hoạch đến năm 2030
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân (GRDP)	13,63% (Tăng bình quân 13,5%/năm)	Năm 2030 so với 2029 là 12,47% (Bình quân giai đoạn 2025-2030 là 10%)

	GRDP bình quân đầu người	80,76 triệu đồng	121,5 triệu đồng
2	Cơ cấu kinh tế:		
	Thương mại - dịch vụ	50,3%	53,5%
	Công nghiệp - xây dựng	32,2%	33,3%
	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	17,5%	13,2%
3	Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân/năm	3,96%	3,5%
	Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất nông nghiệp trồng trọt	112 triệu đồng	125 triệu đồng
4	Tổng sản lượng lương thực có hạt	50.400 tấn	46.500
	Thóc đạt 43.160 tấn.	47.000 tấn	43.500
5	Xã đạt chuẩn nông thôn mới	22/22 xã	Duy trì 100%
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	6/22 xã	17/22 xã (giai đoạn 2026-2030 đạt thêm 11 xã)
	Xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	10 xóm	21 xóm (giai đoạn 2026-2030 đạt thêm 11 xóm)
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	3/22 xã	8/22 xã (giai đoạn 2026-2030 đạt thêm 5 xã)
6	Giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân từ 10%/năm trở lên	416 tỷ đồng	668 tỷ đồng
7	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (<i>không bao gồm thu tiền sử dụng đất</i>) tăng bình quân 10%/năm	65 tỷ đồng (Tăng bình quân 6%/năm)	Tăng bình quân 6%/năm
8	Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hằng năm	Giảm 1,2%	Phấn đấu mỗi năm giảm từ 1,2 % trở lên

	Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo bình quân hàng năm	Giảm 1,0%	Phấn đấu mỗi giảm từ 1,0 % trở lên
9	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	72%	72%
	Tỷ lệ lao động được cấp văn bằng, chứng chỉ	31,5%	35%
	Giải quyết việc làm hàng năm	2.300	2.300
10	Xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	100%	Duy trì 100%
	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	11,9%	Giảm dưới 11,2%
11	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	100%	Đạt 100%
12	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	97,1%	97,1%
13	Tỷ lệ gia đình văn hóa	90%	90% trở lên
	Tỷ lệ xóm, tổ dân phố văn hóa	80%	80% trở lên
	Tỷ lệ cơ quan văn hóa	95%	95% trở lên
14	Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng 59%	59%	59%
	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh	89%	90%
	Tỷ lệ người dân ở nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	96%	96% trở lên

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đối với lĩnh vực kinh tế

1.1. Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp trong phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo tại các Nghị quyết của Đảng bộ, HĐND tỉnh Thái Nguyên, Quyết định của

UBND tỉnh Thái Nguyên và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, HĐND huyện. Phân đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2025-2030 đạt 9,81%; GRDP bình quân đầu người năm 2030 đạt 121,5 triệu đồng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp xây dựng, dịch vụ giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp: Năm 2025, cơ cấu kinh tế các ngành: Nông, lâm, thủy sản 17,5%; thương mại - dịch vụ: 50,3%; công nghiệp - xây dựng: 32,2%. Năm 2030 phân đầu cơ cấu kinh tế các ngành: Nông, lâm, thủy sản: 13,2%; Thương mại - dịch vụ 53,5%; công nghiệp - xây dựng: 31,3%.

1.2. Phát triển công nghiệp - xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch

Tập trung lập quy hoạch, bổ sung quy hoạch các cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung, khu thương mại... để thu hút đầu tư; xây dựng và đề xuất các cơ chế ưu đãi đặc thù báo cáo, xin ý kiến của tỉnh để mời gọi các nhà đầu tư đến sản xuất kinh doanh tại huyện, đặc biệt là các lĩnh vực may mặc, chăn nuôi công nghệ cao, chế biến nông, lâm sản, chế biến các sản phẩm từ cây quế, sản xuất vật liệu xây dựng...

Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Nhà nước và vận dụng linh hoạt vào tình hình thực tế của địa phương để khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, làng nghề, hợp tác xã mở rộng đầu tư sản xuất kinh doanh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mạng lưới dịch vụ, thương mại trên địa bàn, nhất là hệ thống chợ; hỗ trợ khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho phát triển công nghiệp, thương mại và dịch vụ.

1.3. Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản

Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp; Tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp của từng vùng, địa phương, đặc biệt là nhóm sản phẩm thế mạnh của huyện, phát triển các sản phẩm OCOP cùng với việc xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn; thu hút doanh nghiệp và các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, hình thành chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; Chú trọng phát triển kinh tế tập thể, kinh tế trang trại, trọng tâm là nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp. Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp.

Về trồng trọt, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, áp dụng đồng bộ khoa học công nghệ sản xuất an toàn, tạo ra các sản phẩm nông nghiệp có năng suất, chất lượng cao, xây dựng thương hiệu và truy xuất nguồn gốc, cấp mã số vùng trồng, khuyến khích và thu hút đầu tư chế biến sâu đối với sản phẩm có thế mạnh của huyện như chè, gạo Bao thai, J02, Nếp cái hoa vàng, tinh dầu quế... Tập trung duy trì diện tích chè hiện có và nâng cao năng lực chế biến chè, đẩy mạnh liên kết giữa các doanh nghiệp, hợp tác xã để sản xuất, chế biến sâu, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh thương hiệu Chè Định Hóa trên thị trường trong nước và xuất khẩu. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa, phát triển vùng sản

xuất lúa tập trung quy mô lớn, mở rộng diện tích gieo cấy các giống lúa năng suất, chất lượng cao, hữu cơ, tiếp tục nhân rộng mô hình sản xuất lúa đặc sản có thương hiệu như gạo Bao thai, J02, Nếp cái hoa vàng.. trên địa bàn các xã có điều kiện về đất đai, nhân lực.

Về chăn nuôi, phát triển chăn nuôi theo hướng hiệu quả, hiện đại, bền vững, trong đó giảm dần chăn nuôi nhỏ lẻ, quy mô nông hộ; tiếp tục tăng quy mô đàn vật nuôi ở những nơi có điều kiện, tăng tỷ trọng chăn nuôi quy mô trang trại ở các vùng xa khu dân cư, đặc biệt chăn nuôi lợn, gia cầm; chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường trong chăn nuôi; ứng dụng khoa học công nghệ mới, công nghệ cao, chăn nuôi an toàn sinh học, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh; phát triển chăn nuôi gắn với xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, giết mổ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gắn với xây dựng hệ thống cơ sở giết mổ, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; thu hút đầu tư phát triển các vùng chăn nuôi tập trung, ứng dụng công nghệ cao theo quy hoạch (xã Phú Tiến và Bình Thành...). Thúc đẩy sự tham gia của các thành phần kinh tế, các tổ chức, hộ nông dân vào chuỗi giá trị sản phẩm chăn nuôi tuần hoàn.

Về thủy sản, khuyến khích, đầu tư tăng diện tích nuôi thâm canh quy mô hộ gia đình bằng các loại giống thủy sản có năng suất và giá trị kinh tế cao. Thực hiện phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm thủy sản; thực hiện đồng bộ các giải pháp tái tạo, bảo vệ, khai thác nguồn lợi thủy sản.

Về lâm nghiệp, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy hoạch; nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế, môi trường theo chức năng của từng loại rừng; bảo vệ môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, giảm nhẹ thiên tai, thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu; phát triển và cung ứng dịch vụ môi trường rừng, tham gia thị trường các-bon. Đẩy mạnh trồng rừng gỗ lớn và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững tại các xã có điều kiện nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế rừng. Đẩy mạnh liên kết giữa các tổ chức, cá nhân trồng rừng với các cơ sở chế biến gỗ, tạo vùng nguyên liệu ổn định cung cấp cho nhà máy, cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn. Đẩy mạnh phát triển kinh tế dưới tán rừng, mô hình phát triển lâm sản ngoài gỗ, nông lâm kết hợp tại các địa phương có điều kiện đất đai, lao động. Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng đạt 59%.

Về nước sạch, đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình hiện có; tăng cường công tác quản lý, phát huy hiệu quả các công trình; Đầu tư xây mới các công trình ở những khu vực cần thiết để đảm bảo cung cấp nước sạch cho các hộ dân, đáp ứng yêu cầu các tiêu chí về nước sạch trong xây dựng NTM.

1.4. Tiếp tục huy động nguồn lực, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, nhất là vai

trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Chương trình xây dựng NTM.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về nội dung, mục đích ý nghĩa Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, gắn quy hoạch NTM với quy hoạch phát triển đô thị. Ưu tiên thực hiện các quy hoạch về xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn; các công trình văn hóa, thể thao, công trình công cộng, khu sản xuất tập trung gắn với phát triển du lịch, lịch sử, sinh thái...

Sử dụng, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi... để thực hiện các công trình hạ tầng, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất..., góp phần hoàn thành các tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, đặc biệt công nghệ cao, công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung phát triển tổ chức sản xuất theo các mô hình kinh tế tập thể, Hợp tác xã, Doanh nghiệp, tạo chuỗi liên kết giá trị làm khâu đột phá, tạo động lực để phát triển nền kinh tế nông nghiệp sinh thái theo hướng nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, phát triển nền nông nghiệp đa mục tiêu phát huy tối đa mọi điều kiện tự nhiên, điều kiện xã hội, văn hóa, lịch sử. Phát triển nông nghiệp gắn với du lịch tạo giá trị gia tăng cao, đảm bảo bền vững.

1.5. Công tác thu - chi ngân sách nhà nước; dịch vụ tài chính, ngân hàng

Tập trung quản lý thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không bao gồm thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân từ 5%/năm trở lên. Bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước. Tiếp tục cơ cấu lại các khoản chi ngân sách theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư. Tăng cường phát triển kịch vụ tại chính ngân hàng trên địa bàn huyện, tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các ngành khác, đồng thời tạo nền tảng cơ sở hạ tầng vững chắc cho hoạt động thu hút đầu tư vào huyện. Tập trung nguồn vốn cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư như: Dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án nông nghiệp, dự án cụm công nghiệp... Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý ngân sách, tài chính, ngân hàng.

1.6. Thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế và các loại thị trường

Tập trung triển khai các dự án giao thông liên kết vùng, các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng cụm công nghiệp để thu hút đầu tư. Tích cực đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, đa dạng hóa hình thức thu hút đầu tư để tập trung thu hút các dự án

trong các lĩnh vực của huyện có thể mạnh như: dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ, dự án cụm công nghiệp, dự án vật liệu xây dựng...

Tập trung phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tích cực triển khai các hoạt động hỗ trợ thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh, triển khai các hoạt động kết nối thông qua các liên kết ngành, liên kết chuỗi giá trị.

2. Về phát triển kết cấu hạ tầng

Huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia; các nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi; các nguồn vốn tài trợ của các tổ chức phi chính phủ và các nguồn vốn khác... kết hợp với phát huy nội lực để xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, phù hợp theo quy hoạch vùng huyện đã được phê duyệt.

3. Quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản và môi trường bảo đảm tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục, hồ sơ. Triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đất đai năm 2024, Luật Địa chất và Khoáng sản; Công bố công khai Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021- 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm để nhân dân biết, thực hiện. Tổ chức triển khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 5341/ĐA-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện về Chính lý, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông trên địa bàn huyện Định Hóa; Xây dựng hạ tầng phân loại rác tại nguồn, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; đẩy mạnh công nghệ đốt rác, hạn chế chôn lấp. Duy trì phong trào “Ngày chủ nhật xanh”; Tăng cường thanh, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất. Nâng cao vai trò, hiệu quả công tác phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư về quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường.

Tiếp tục triển khai Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đê điều và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, TKCN và phòng thủ dân sự để ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

Quản triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả. Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ

huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư. Nâng cao nhận thức của cộng đồng, người dân, thực hiện quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn huyện Định Hoá.

4. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

4.1. Phát triển giáo dục, đào tạo

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế, theo sự sắp xếp đơn vị hành chính xã, thị trấn; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; triển khai đồng bộ các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; thực hiện phổ cập giáo dục trẻ 4 tuổi, 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 2, trường chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 97,1%.

4.2. Thực hiện các chính sách xã hội, nâng cao đời sống nhân dân

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện.

4.3. Phát triển sự nghiệp y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tiếp tục duy trì thường xuyên quan tâm công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân trên địa bàn; chú trọng, triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu y tế - dân số. Tăng cường cả về quy mô và chất lượng mạng lưới y tế để đáp ứng nhu cầu phòng chống dịch bệnh và khám, chữa bệnh. Thực hiện có hiệu quả việc duy trì xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030. Quan tâm công tác dân số, giữ ổn định mức sinh; thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu về nâng cao chất lượng dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản đạt kế hoạch đề ra.

4.4. Phát triển văn hóa, thể thao

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn. Nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tiếp tục xây dựng Đề án phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa truyền thống các dân tộc huyện Định Hóa giai đoạn 2025 - 2030. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất văn hóa từ huyện đến cơ sở đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và sinh hoạt văn hóa, tinh thần của nhân dân.

4.5. Hoạt động thông tin, tuyên truyền và chuyển đổi số

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình chuyển đổi trên địa bàn huyện. Tập trung xây dựng chính quyền số nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hạ tầng thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

4.6. Phát triển khoa học công nghệ

Đẩy mạnh việc chuyển giao ứng dụng khoa học - công nghệ mới vào sản xuất và đời sống, nhất là việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các lĩnh vực sản xuất có thế mạnh của huyện như trong chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản và trồng trọt... Thực hiện tốt các cơ chế chính sách về đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

4.7. Công tác dân tộc và tôn giáo

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo; triển khai, chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, Chương trình MTQG trên địa bàn.

- Huy động và sử dụng mọi nguồn lực giai đoạn 2025-2030 để thực hiện các Chương trình, chính sách, công tác dân tộc (bao gồm các nguồn vốn trung ương, địa phương, nguồn vốn tín dụng...) và nguồn huy động khác bao gồm cả hiện vật, sức lao động... của người dân tham gia để thực hiện các Chương trình, công tác dân tộc đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền cho nhân dân vùng đồng bào DTTS, vùng đặc biệt khó khăn nắm bắt kịp thời về quan điểm, chủ trương đầu tư, hỗ trợ, thực hiện các nội dung Chương trình, chính sách, công tác dân tộc.

- Chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn đối tượng thụ hưởng các Chương trình, chính sách dân tộc thực hiện đầu hỗ trợ hiệu quả, đảm bảo đúng theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, khảo sát, giám sát; đánh giá kịp thời về công tác lãnh đạo, quản lý điều hành và công tác tổ chức triển khai thực hiện công tác dân tộc.

III. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG, AN NINH; THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự địa phương, nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu.

2. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự

Thực hiện công tác phối hợp giữa các lực lượng trong bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-

NQ/TU ngày 25/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an tỉnh Thái Nguyên thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Hoạt động đối ngoại

Tăng cường công tác đối ngoại, duy trì hợp tác với các địa phương, tổ chức trong nước và ngoài nước, với các cơ quan Trung ương, đơn vị quân đội từng đóng quân trên địa bàn huyện để góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

IV. VỀ CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

1. Về công tác xây dựng chính quyền các cấp

1.1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

- Tiếp tục tập trung trí tuệ, phát huy vai trò của đại biểu trong thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng tại địa phương; kịp thời theo dõi, giám sát UBND huyện và các cấp, các ngành triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND huyện góp phần hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường đôn đốc việc tiếp thu, khắc phục đối với những kiến nghị sau các cuộc giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND từ đầu nhiệm kỳ, để các kiến nghị sau giám sát được thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao vai trò, vị thế của HĐND theo quy định của Luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND huyện với UBND - Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức chính trị - xã hội; kịp thời thống nhất giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện bảo đảm đúng quy định. Duy trì tốt hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn, thư của công dân.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ hoạt động cho đại biểu HĐND các cấp nói chung, nhất là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách và đại biểu là thành viên các ban của HĐND và tổ chức các hội nghị trao đổi kinh nghiệm giữa Thường trực HĐND cấp huyện và cấp xã, nhằm để các đại biểu HĐND, Thường trực HĐND và các ban HĐND cấp xã được giao lưu, học hỏi nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ.

- Tiếp tục đổi mới, tăng cường và nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri, xem xét, lựa chọn để thực hiện việc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề để có thể lắng nghe được tâm tư, nguyện vọng, những kiến nghị chuyên sâu về một lĩnh vực của từng nhóm đối tượng đại diện; Quan tâm việc tiếp công dân, đối thoại với nhân dân theo Luật định, để nghe và tiếp thu những ý kiến phản ánh trung thực và nguyện vọng của Nhân dân đối với HĐND, để giúp HĐND có những quyết định đúng đắn những vấn đề quan trọng trên địa bàn huyện.

- Tăng cường thực hiện chức năng giám sát của Thường trực HĐND và các Ban của HĐND huyện. Để nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND, đáp ứng

yêu cầu, nguyện vọng của Nhân dân, nhất là việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, cần đa dạng hóa các hình thức giám sát của HĐND theo hướng tăng cường giám sát thông qua hoạt động chất vấn, giải trình tại kỳ họp và tại các phiên họp của Thường trực HĐND.

1.2. Hoạt động của ủy ban nhân dân

- Đổi mới hoạt động của UBND các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; trên cơ sở bám sát các quy định mới của pháp luật và tình hình thực tiễn để đổi mới phương thức hoạt động điều hành của UBND các cấp trên địa bàn. Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý giữa các cấp, các ngành, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, thi hành kỷ luật. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo các nội dung của Quy chế được thực hiện thường xuyên, nề nếp. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân. Chú trọng công tác quy hoạch nhân sự vào UBND các cấp, đảm bảo số lượng, chất lượng, năng lực, trình độ của các thành viên UBND các cấp. Tiếp tục công tác bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó chú ý bồi dưỡng về công tác quản lý Nhà nước và thực hiện công tác luân chuyển cán bộ, công chức theo quy định. Ứng dụng công nghệ tin học vào quản lý Nhà nước, nhất là trong công tác điều hành.

- Thực hiện tốt nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; thực hiện tốt việc xây dựng Quy chế làm việc, Quy chế văn hóa công sở theo quy định, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công việc trên mọi lĩnh vực. Tiếp tục phân định rõ các nhiệm vụ của UBND với nhiệm vụ của Chủ tịch UBND và các cơ quan, đơn vị khác, đảm bảo UBND các cấp thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của mình, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý Nhà nước tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt tình hình để tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, kịp thời triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn theo chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh; trong đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chương trình, Dự án, Đề án trọng điểm của huyện giai đoạn 2025 - 2030, kiểm soát giá cả hàng hóa, dịch vụ; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn; kịp thời kiến nghị tỉnh có cơ chế chính sách đặc thù cho các doanh nghiệp đầu tư vào huyện, duy trì sản xuất, ổn định việc làm cho người lao động; thực hiện tốt công tác phòng chống, không để dịch bệnh xảy ra. Bám sát tình hình thực tế để có các giải pháp mới trong chỉ đạo, điều hành và huy động các nguồn lực nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

1.3. Công tác cải cách hành chính, tư pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh CCHC và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về Kinh tế - Xã hội, trong đó, thực hiện CCHC sâu rộng và đồng bộ hơn trên cả 6 nội dung: Thể chế hành chính, thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, hiện đại hóa công sở và tài chính công. Đi sâu vào cải cách

thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến tổ chức, công dân và doanh nghiệp để thu hút đầu tư cho phát triển. Thực hiện tốt cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” và quy trình giải quyết công việc trong các cơ quan hành chính. Đẩy mạnh phân cấp quản lý theo quy định để nâng cao tính chủ động, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm của từng cấp, từng ngành. Quan tâm các giải pháp thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức nhằm nâng cao trách nhiệm quản lý, phục vụ của bộ máy Nhà nước, công chức, viên chức đối với công dân, tổ chức và toàn xã hội. Tập trung rà soát các thủ tục hành chính đề xuất UBND tỉnh Thái Nguyên chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với các Luật mới để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho tổ chức và cá nhân khi thực hiện các quy định của Nhà nước; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của nền hành chính hiện đại và chuyên nghiệp.

- Thực hiện tốt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh để thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia sản xuất kinh doanh trên địa bàn; CCHC nâng cao chỉ số quản trị công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX). Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; đánh giá công chức theo kết quả công việc.

- Phát huy kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2025 - 2030 các cơ quan tư pháp phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa trong hoạt động tư pháp bằng các giải pháp cụ thể như: Tiếp tục hoàn thiện chính sách pháp luật đảm bảo được đồng bộ, thống nhất, có tính khả thi cao; Không ngừng đổi mới việc tổ chức hoạt động kiểm sát, phiên tòa xét xử, nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án, kết quả thi hành các bản án có hiệu lực pháp luật; Tăng cường giám sát của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với các cơ quan tư pháp...

1.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục thực hiện tốt các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND&UBND tỉnh, các văn bản của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác cán bộ trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục làm tốt công tác cán bộ, xem đây là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ từ huyện đến cơ sở, nhất là cán bộ chủ chốt có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, gắn bó với nhân dân, có năng lực thực tiễn, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt việc nhận xét, đánh giá và lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo theo quy định. Thực hiện tốt việc quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ; công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ thuộc diện quy hoạch. Tiếp tục thực hiện việc luân chuyển cán bộ, điều động cán bộ giữa các cấp, các ngành để đào tạo, rèn luyện, thử thách tạo nguồn cán bộ và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương.

*** Các đột phá phát triển trong nhiệm kỳ 2025 - 2030:**

1. Thu hút các doanh nghiệp, các đơn vị kinh tế đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng đa mục tiêu, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển du lịch, lịch sử, sinh thái. Phát triển các sản phẩm chủ lực theo hướng nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, tạo ra các sản phẩm hàng hóa, sản phẩm OCOP có giá trị kinh tế cao, an toàn thân thiện với môi trường.

2. Đầu tư xây dựng xây dựng xã Bình Yên thành đô thị loại V; xây dựng, mở rộng các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, các tuyến mở mới tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển về du lịch và phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

3. Thu hút đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp Kim Sơn; đầu tư, mở rộng Cụm công nghiệp Tân Dương, tạo thêm việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập người dân.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của UBND huyện Định Hóa giai đoạn 2020- 2025; phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2025-2030./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Tú